

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QTKD

Số: 1254/QĐ-ĐHKT&QTKD-CTSV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái nguyên, ngày 14 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ sinh viên đại học chính quy có hoàn cảnh khó khăn
Năm học 2026 - 2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 136/2004/QĐ-TTg ngày 02 tháng 08 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-ĐHKT&QTKD-HĐT ngày 29/4/2021 của Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ đề xuất hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, vượt khó trong học tập của các đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm học 2026-2027;

Căn cứ Kết luận của Hội đồng xét học bổng và chế độ chính sách cho sinh viên hệ đại học chính quy họp ngày 08/10/2026;

Xét đề nghị của Trường Phòng Công tác HSSV.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ 130 sinh viên đại học chính quy có hoàn cảnh khó khăn và đặc biệt khó khăn vượt khó trong học tập của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

Tổng số tiền hỗ trợ: 139.000.000 đ (Bằng chữ: Một trăm ba mươi chín triệu đồng)
(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Số tiền hỗ trợ được chi từ nguồn kinh phí do các đơn vị, doanh nghiệp tài trợ.

Điều 3. Trường phòng Công tác HSSV, Trường phòng Kế hoạch - Tài chính Trường các Khoa/Viện và các sinh viên có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s. *Thh*

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT, CTSV.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Đinh Hồng Linh

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐH KINH TẾ VÀ QTKD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN CÓ HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN NHẬN HỖ TRỢ
NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số 1254 /QĐ-ĐHKT&QTKD-CTSV ngày 14 tháng 10 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh)

TT	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Số tiền hỗ trợ (đ)	Ghi chú
	I - KHOA KẾ TOÁN					
1	DTE2353403010357	Đàm Thị Lập Xuân	07/02/2005	K20 - Kế toán D	1.000.000	
2	DTE2453403010292	Nguyễn Lưu Huyền Trang	12/11/2006	K21 - Kế toán B	1.000.000	
3	DTE2453403010141	Nguyễn Thanh Loan	01/02/2006	K21 - Kế toán D	1.000.000	
4	DTE2553403010079	Hoàng Thị Ngọc Hương	18/11/2007	K22 - Kế toán 2	1.000.000	
5	DTE2553403010062	Nguyễn Thanh Hoa	27/09/2007	K22 - Kế toán 4	1.000.000	
6	DTE2553403010446	Trương Thị Tuyết	27/01/2006	K22 - Kế toán 7	1.000.000	
7	DTE2553403010384	Đỗ Thị Ánh Xuân	12/03/2007	K22 - Kế toán 7	1.000.000	
8	DTE2353403010339	Quan Thị Luyến	20/01/2005	K20 - Kế toán C	1.000.000	
9	DTE2653403010012	Hoàng Anh	12/01/2008	K23 - Kế toán 1	1.000.000	
10	DTE2653403010103	Quách Thị Hồng Hạnh	08/01/2008	K23 - Kế toán 1	1.000.000	
11	DTE2653403010274	Phùng Thị Ngọc	04/07/2008	K23 - Kế toán 1	1.000.000	
12	DTE2653403010398	Phạm Thị Hương Trà	19/01/2008	K23 - Kế toán 2	1.000.000	
13	DTE2653403010501	Lương Thị Thanh Trúc	26/12/2007	K23 - Kế toán 2	1.000.000	
14	DTE2653403010272	Ngô Thị Ngọc	28/08/2008	K23 - Kế toán 3	1.000.000	
15	DTE2653403010405	Thần Văn Truyền	08/10/2006	K23 - Kế toán 3	1.000.000	
16	DTE2653403010291	Nguyễn Hoàng Nhi	04/10/2008	K23 - Kế toán 4	1.000.000	
17	DTE2653403010429	Hoàng Thị Xuân	12/02/2008	K23 - Kế toán 4	1.000.000	
18	DTE2653403010089	Đặng Ngân Hà	03/09/2008	K23 - Kế toán 5	1.000.000	
19	DTE2653403010121	Nguy Thị Hoài	26/10/2008	K23 - Kế toán 5	1.000.000	
20	DTE2653403010250	Ma Chi Na	05/08/2008	K23 - Kế toán 7	1.000.000	
21	DTE2653403010493	Nguyễn Thị Thanh Huyền	29/11/2008	K23 - Kế toán 8	1.000.000	
22	DTE2653403010460	Cao Lan Phương	14/01/2008	K23 - Kế toán 8	1.000.000	
23	DTE2653403010494	Nông Thanh Thảo	12/05/2008	K23 - Kế toán 8	1.000.000	
24	DTE2653403010469	Vũ Thị Thương	07/01/2008	K23 - Kế toán 8	1.000.000	
25	DTE2653403010503	Lộc Khánh Duy	24/10/2006	K23 - Kế toán 4	1.000.000	
26	DTE2653403010357	Lộc Thị Hoàn Thiện	05/11/2008	K23 - Kế toán 4	1.000.000	
27	DTE2653403010382	Nguyễn Thị Tình	11/01/2008	K23 - Kế toán 5	1.000.000	

TT	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Số tiền hỗ trợ (đ)	Ghi chú
II - KHOA KINH DOANH VÀ LOGISTICS						
1	DTE2453401010107	Nguyễn Đức Lương	09/12/2006	K21- Kinh doanh số	1.000.000	
2	DTE2455106050065	Dương Thị Luyện	26/08/2006	K21 - Logistics & QLCCU A	1.000.000	
3	DTE2455106050125	Ngô Thị Thanh Vân	21/11/2006	K21 - Logistics & QLCCU A	1.000.000	
4	DTE2455106050102	Ma Thị Thoa	10/01/2006	K21 - Logistics & QLCCU B	1.000.000	
5	DTE2553401010354	Hạng Thùy Xuân	11/09/2007	K22 - Quản trị kinh doanh 2	1.000.000	
6	DTE2553401010383	Nguyễn Văn Vinh	10/07/2007	K22 - Quản trị kinh doanh 3	1.000.000	
7	DTE2555106050260	Đặng Xuân Thành	09/07/2007	K22 - Logistics & QLCCU 4	1.000.000	
8	DTE2653401200059	Tạ Thị Huyền	09/07/2008	K23 - Kinh doanh quốc tế	1.000.000	
9	DTE2653401200017	Hà Thị Mỹ Quyên	26/05/2008	K23 - Kinh doanh quốc tế	1.000.000	
10	DTE2653401200020	Bế Minh Thùy	18/08/2008	K23 - Kinh doanh quốc tế	1.000.000	
11	DTE2655106050061	Lý Quỳnh Thương	21/10/2008	K23 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 2	1.000.000	
12	DTE2655106050019	Lương Cẩm Tú	09/05/2008	K23 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 3	1.000.000	
13	DTE2655106050224	Phạm Hoàng Gia Bảo	22/01/2008	K23 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 4	1.000.000	
14	DTE2655106050066	Nông Tiến Đạt	15/09/2008	K23 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 4	1.000.000	
15	DTE2655106050220	Vương Khánh Ly	22/11/2008	K23 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 4	1.000.000	
16	DTE2655106050180	Hoàng Vi Kim Oanh	06/03/2008	K23 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 4	1.000.000	
17	DTE2655106050230	Ly Văn Quân	09/09/2008	K23 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 4	1.000.000	
18	DTE2653401010381	Đặng Tiến Hoàng	01/06/2008	K23 - Quản trị kinh doanh 1	1.000.000	
19	DTE2653401010071	Dương Sơn Hùng	12/10/2008	K23 - Quản trị kinh doanh 1	1.000.000	
20	DTE2653401010328	Trần Nhất Nam	12/01/2008	K23 - Quản trị kinh doanh 1	1.000.000	
21	DTE2653401010384	Hoàng Thanh Lê	19/09/2008	K23 - Quản trị kinh doanh 2	1.000.000	
22	DTE2653401010216	Dương Thùy Chi	25/02/2008	K23 - Quản trị kinh doanh 3	1.000.000	
23	DTE2653401010409	Đàm Thị Thoa	23/12/2008	K23 - Quản trị kinh doanh 3	1.000.000	
24	DTE2653401010253	Hoàng Thị Thảo	27/12/2007	K23 - Quản trị kinh doanh 4	1.000.000	
25	DTE2653401010435	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	27/05/2008	K23 - Quản trị kinh doanh 5	1.000.000	
26	DTE2653401010452	Ly Seo Dợ	23/01/2007	K23 - Quản trị kinh doanh 5	1.000.000	
27	DTE2653401010305	Lục Thị Hồng Duyên	18/11/2008	K23 - Quản trị kinh doanh 5	1.000.000	
28	DTE2653401010432	Đàm Thị Hà My	22/12/2008	K23 - Quản trị kinh doanh 5	1.000.000	
29	DTE2653401010081	Nguyễn Thị Thu Trang	05/02/2008	K23 - Quản trị kinh doanh 5	1.000.000	
30	DTE2653401010084	Vàng Thị Yến	15/02/2007	K23 - Quản trị kinh doanh 5	1.000.000	
31	DTE2653401010094	Thào Thị Huế	30/07/2008	K23 - Quản trị kinh doanh 6	1.000.000	
32	DTE2653401010393	Lang Tuấn Phong	01/01/2008	K23 - Quản trị kinh doanh 6	1.000.000	
33	DTE2653401220104	Hoàng Thị Mai	22/02/2007	K23 - Thương mại điện tử 1	1.000.000	
34	DTE2653401220008	Thên Thị Nguyệt	22/08/2008	K23 - Thương mại điện tử 2	1.000.000	

TT	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Số tiền hỗ trợ (đ)	Ghi chú
	III - KHOA LUẬT VÀ QUẢN LÝ					
1	DTE2353404030009	Lê Công Huân	10/13/2005	K20 - Quản lý kinh tế	1.000.000	
2	DTE2453801070078	Lục Như Quỳnh	11/02/2006	K21 - Luật kinh tế A	1.000.000	
3	DTE2452404040128	Dương Thị Thanh Huyền	20/09/2006	K21 - Quản trị nhân lực B	1.000.000	
4	DTE2553801070152	Luân Hứa Hiếu	10/03/2007	K22 - Luật kinh tế 3	1.000.000	
5	DTE2553404040067	Trịnh Ngọc Huyền	25/02/2007	K22 - Quản trị nhân lực 1	1.000.000	
6	DTE2553404040321	Vi Thị Thủy Dung	05/01/2007	K22 - Quản trị nhân lực 5	1.000.000	
7	DTE2553404040101	Vi Thị Thành Lương	28/02/2007	K22 - Quản trị nhân lực 3	1.000.000	
8	DTE2653801070017	Nguyễn Như Anh	29/11/2008	K23 - Luật kinh tế 1	1.000.000	
9	DTE2653801070090	Phạm Duy Cường	08/11/2007	K23 - Luật kinh tế 1	1.000.000	
10	DTE2653404030024	Nguyễn Văn Kiên	27/05/2008	K23 - Luật kinh tế 1	1.000.000	
11	DTE2653801070060	Nguyễn Mai Phương	27/08/2008	K23 - Luật kinh tế 1	1.000.000	
12	DTE2653801070032	Nông Thu Hà	26/11/2007	K23 - Luật kinh tế 2	1.000.000	
13	DTE2653404030003	Lương Thị Thanh Mai	20/05/2008	K23 - Quản lý công	1.000.000	
14	DTE2653101100047	Vàng A Bình	27/04/2007	K23 - Quản lý kinh tế 1	1.000.000	
15	DTE2653404040585	Nguyễn Phương Anh	13/09/2007	K23 - Quản trị nhân lực 1	1.000.000	
16	DTE2653404040314	Bùi Thị Huyền Dịu	10/07/2008	K23 - Quản trị nhân lực 1	1.000.000	
17	DTE2653404040319	Lương Thị Ngân	03/02/2008	K23 - Quản trị nhân lực 1	1.000.000	
18	DTE2653404040320	Lương Lâm Như	18/09/2008	K23 - Quản trị nhân lực 1	1.000.000	
19	DTE2653404040313	Đỗ Thị Minh Phương	03/11/2008	K23 - Quản trị nhân lực 1	1.000.000	
20	DTE2653404040190	Thắm Thu Huyền	24/10/2008	K23 - Quản trị nhân lực 2	1.000.000	
21	DTE2653404040397	Nguyễn Thế Phương	07/01/2008	K23 - Quản trị nhân lực 2	1.000.000	
22	DTE2653404040494	Nguyễn Thanh Tâm	23/06/2008	K23 - Quản trị nhân lực 2	1.000.000	
23	DTE2653404040492	Hoàng Thu Yến	17/08/2008	K23 - Quản trị nhân lực 2	1.000.000	
24	DTE2653404040416	Nguyễn Bảo Nhi	13/01/2008	K23 - Quản trị nhân lực 3	1.000.000	
25	DTE2653404040020	Nguyễn Thị Thu Huyền	30/10/2008	K23 - Quản trị nhân lực 5	1.000.000	
26	DTE2653404040299	Lê Dương An Na	21/07/2008	K23 - Quản trị nhân lực 5	1.000.000	
27	DTE2653404040025	Nguyễn Thúy Kiều	19/10/2008	K23 - Quản trị nhân lực 6	1.000.000	
28	DTE2653404040054	Ma Ngọc Sơn	30/04/2008	K23 - Quản trị nhân lực 6	1.000.000	
29	DTE2653404040224	Trần Mạnh Hùng	08/02/2007	K23 - Quản trị nhân lực 7	1.000.000	
30	DTE2653404040231	Lò Thị Xuân	06/10/2008	K23 - Quản trị nhân lực 7	1.000.000	
31	DTE2653404040381	Hoàng Thủy Tiên	12/04/2008	K23 - Quản trị nhân lực 8	1.000.000	
32	DTE2653404040182	Vi Thị Tuyết	04/08/2006	K23 - Quản trị nhân lực 1	1.000.000	

TT	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Số tiền hỗ trợ (đ)	Ghi chú
IV - KHOA MARKETING VÀ DU LỊCH						
1	DTE2453401150269	Lôi Tuấn Anh	23/04/2006	K21 - Quản trị Marketing	1.000.000	
2	DTE2453401150154	Ma Thị Hương Nhung	26/06/2005	K21 - Quản trị Marketing	1.000.000	
3	DTE2553401150360	Lương Thị Ngọc Diệp	12/03/2007	K22 - Marketing 1	1.000.000	
4	DTE2553401150251	Hoàng Ngọc Trâm	27/10/2007	K22 - Marketing 1	1.000.000	
5	DTE2553401150010	Lương Thị Ngọc Ánh	15/09/2007	K22 - Marketing 2	1.000.000	
6	DTE2558101030074	Hoàng Minh Chuyên	09/08/2007	K22 - QTDVDL&LH 2	1.000.000	
7	DTE2653401150081	Trần Thị Thùy Linh	01/11/2008	K23- Marketing 1	1.000.000	
8	DTE2653401150256	Ngô Thị Ngọc Hân	11/07/2008	K23- Marketing 2	1.000.000	
9	DTE2653401150257	Lý Thị Bích Hợp	25/03/2008	K23- Marketing 2	1.000.000	
10	DTE2653401150280	Vũ Thị Ngọc Mai	31/01/2008	K23- Marketing 3	1.000.000	
11	DTE2653401150067	Lương Thúy Nguyệt	31/05/2008	K23- Marketing 4	1.000.000	
12	DTE2653401150017	Đào Duy Thiện	23/09/2008	K23- Marketing 4	1.000.000	
13	DTE2618101030173	Đinh Xuân Thái	08/01/2008	K23 - Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành 3	1.000.000	
V - KHOA KINH TẾ SỐ						
1	DTE2453101040046	Trần Thị Ngọc Vinh	01/04/2026	K21 - Kinh tế đầu tư	1.000.000	
2	DTE2553101010023	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	20/12/2004	K22 - Kinh tế 1	1.000.000	
3	DTE2654601080004	Lý Phương Thùy	22/01/2008	K23 - Khoa học dữ liệu	1.000.000	
4	DTE2653101010043	Nguyễn Thị Duyên	30/06/2008	K23 - Kinh tế 1	1.000.000	
5	DTE2653101010051	Phạm Thanh Bình	26/05/2008	K23 - Kinh tế 2	1.000.000	
6	DTE2653101010015	Triệu Thu Xuân	27/06/2008	K23 - Kinh tế 2	1.000.000	
7	DTE2653101040036	Liều Thị Thanh	05/01/2008	K23 - Kinh tế đầu tư	1.000.000	
8	DTE2653101090092	Vũ Thành Công	11/11/2008	K23 - Kinh tế số	1.000.000	
9	DTE2653101090076	Khổng Minh Khôi	08/03/2008	K23 - Kinh tế số	1.000.000	
10	DTE2653101090097	Sùng A Tuấn	01/01/1970	K23 - Kinh tế số	1.000.000	
VI - KHOA NGÂN HÀNG - TÀI CHÍNH						
1	DTE2453402010162	Bàn Mùi Chuồng	25/04/2006	K21 - Tài chính doanh nghiệp A	1.000.000	
2	DTE2453402010057	Chu Thanh Lam	20/03/2006	K21 - Tài chính doanh nghiệp A	1.000.000	
3	DTE2453402010095	Chu Thị Niên	01/01/2005	K21 - Tài chính doanh nghiệp B	1.000.000	
4	DTE2553402010101	Hà Khánh Chi	01/10/2007	K22 - Tài chính ngân hàng 2	1.000.000	
5	DTE2553402010016	Nguyễn Thành Công	31/08/2007	K22 - Tài chính ngân hàng 2	1.000.000	
6	DTE2653402010028	Nông Thị Lành	09/05/2008	K23 - Tài chính - Ngân hàng 1	1.000.000	
7	DTE2653402010026	Lâm Thị Thu Hoài	12/11/2008	K23 - Tài chính - Ngân hàng 2	1.000.000	
8	DTE2653402010020	Nguyễn Thị Hường	02/11/2008	K23 - Tài chính - Ngân hàng 2	1.000.000	
9	DTE2653402010059	Hoàng Lê Bảo Ngọc	17/09/2008	K23 - Tài chính - Ngân hàng 3	1.000.000	
10	DTE2653402010058	Nguyễn Bích Ngọc	04/09/2008	K23 - Tài chính - Ngân hàng 3	1.000.000	
11	DTE2653402010119	Nguyễn Bùi Mỹ Hạnh	07/05/2008	K23 - Tài chính - Ngân hàng 4	1.000.000	
12	DTE2653402010110	Nguyễn Thị Hoài	30/09/2008	K23 - Tài chính - Ngân hàng 4	1.000.000	

Số và ký hiệu: 1254/QĐ-ĐHKT&QTKD-CTSV
Ngày ban hành: 14/10/2026

TT	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Số tiền hỗ trợ (đ)	Ghi chú
	VI - VIỆN QUỐC TẾ GIÁO DỤC VÀ ĐỔI MỚI					
1	DTE2653401220188	Hà Thị Hiền Lương	10/12/2008	K23 - TMĐT xuyên biên giới (Tiếng Trung)	1.000.000	
		Tổng cộng			129.000.000	

(Số tiền bằng chữ: Một trăm hai mươi chín triệu đồng chẵn)

Danh sách gồm 129 sinh viên



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐH KINH TẾ VÀ QTKD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH SINH VIÊN CÓ HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN NHẬN HỖ TRỢ
NĂM HỌC 2026-2027**

(Kèm theo Quyết định số 1254 /QĐ-ĐHKT&QTKD-CTSV ngày 14 tháng 10 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh)

TT	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Số tiền hỗ trợ (đ)	Ghi chú
1	DTE2553401150347	Nguyễn Quang Sáng	26/04/2007	K22 - Marketing 6	10.000.000	
		Tổng cộng			10.000.000	

(Số tiền bằng chữ: Mười triệu đồng chẵn)

Danh sách gồm 01 sinh viên